

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28-02-2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nam Tuấn

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 181/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024, Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 17/02/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Thu H; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1975; nơi cư trú: I D, G, Australia; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn là chị Đoàn Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 01/4/2016 tại Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một

thời gian ngắn thì anh D quay trở lại Australia để sinh sống và làm thủ tục bảo lãnh cho chị H sang đoàn tụ. Tuy nhiên, do khoảng cách địa lý, văn hóa, môi trường sống nên anh chị bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả, hiện anh chị đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị H và anh D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai của bị đơn anh Nguyễn Văn D:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho Tòa án tối cao của bang New South W, Ô-xtrây-li-a thông qua Bộ Tư pháp Việt Nam để tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án, thông báo việc Tòa án đang giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn giữa chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D cho anh D; đồng thời đề nghị anh D giao nộp văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H theo quy định pháp luật. Nhưng đến nay Tòa án chưa nhận được văn bản của Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện ủy thác tư pháp cho anh D. Đối với B tự khai và Đơn xin ly hôn đề ngày 13/11/2023 của anh Nguyễn Văn D được ký trước ngày làm đơn xin ly hôn của chị H và không được hợp thức hóa lãnh sự quán nên không có giá trị pháp lý.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn D vắng mặt. Chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của các đương sự.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238, điểm c khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn D. Về con chung: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D không có con chung, không yêu cầu

nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Thu H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Ngoài ra đề nghị giải quyết về án phí, chi phí ủy thác tư pháp và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn. Tại thời điểm thụ lý vụ án, nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu H cư trú tại quận H, thành phố Hải Phòng và bị đơn anh Nguyễn Văn D đang sinh sống ở nước ngoài. Do vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn D vắng mặt. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho Tòa án tối cao của bang New South W, Ô-xtrây-li-a thông qua Bộ Tư pháp Việt Nam để tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án, thông báo việc Tòa án đang giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn giữa chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D cho anh D; đồng thời đề nghị anh D giao nộp văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H. Ngày 28/4/2024, Tòa án đã nhận được Công văn số 1358/CH-BTP ngày 28/6/2024 của Bộ Tư pháp về việc đã chuyển hồ sơ ủy thác của Tòa án cho Tòa án tối cao của bang New South W, Ô-xtrây-li-a. Ngày 10/10/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hoãn phiên tòa và gửi Công văn số 398/TA-KTNV cho Bộ Tư pháp về việc thực hiện kết quả tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho anh D và Bộ Tư pháp đã nhận được Công văn vào ngày 31/10/2024. Tuy nhiên, đến nay đã hơn 03 tháng kể từ ngày Bộ Tư pháp Việt Nam nhận được Công văn của Tòa án, Tòa án không nhận được văn bản nào khác của Bộ Tư pháp về thực hiện kết quả ủy thác tư pháp cho anh D. Do vậy, căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn D.

- *Về nội dung:*

[3] Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng

vào ngày 01/4/2016. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, khoảng cách địa lý, không có điều kiện quan tâm chăm sóc nhau, ly thân đã lâu. Nay xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

[4] Về con chung: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Thu H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp: Chị Đoàn Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 478, điểm c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu H:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

- Về con chung: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D không có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Thu H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp:

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000009 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị H đã nộp đủ.

- Về chi phí ủy thác tư pháp: Chị Đoàn Thị Thu H phải nộp 3.200.000 đồng chi phí ủy thác tư pháp nước ngoài theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000043 ngày 05 tháng 3 năm 2024 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000044 ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị H đã nộp đủ.

Ngoài ra chị Đoàn Thị Thu H còn phải nộp chi phí ủy thác tổng đạt bản án theo thông báo của Tòa án.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Hải An, TP Hải Phòng (ĐKKH ngày 01/4/2016);
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hai

Vũ Thị Thu Hà

